

Bình Tân, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hồ Văn Bình T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ 01, ấp T, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 01, ấp T, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thuần tình lý hôn giữa: Anh Hồ Văn Bình T và chị Nguyễn Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hồ Văn Bình T được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Hồ Văn Bình K, sinh ngày 07/03/2009 và Hồ Khả H, sinh ngày 19/09/2013 chị Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Anh Hồ Văn Bình T và chị Nguyễn Thị P không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hồ Văn Bình T và chị Nguyễn Thị P thỏa thuận anh Tây tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Hồ Văn Bình T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011642 ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân nên được trừ qua, còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trả cho anh Tây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. VL;
- VKSND H.BT;
- THA. H BT;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng